

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47 /2023/HS-ST
Ngày 10-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Ông Nguyễn Trí

Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thúy An- Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 và Thông báo về việc thay đổi ngày xét xử số 188/TB-TA ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đào Văn S, sinh năm 1965 tại Hải Phòng. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 28/153 H, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 62/82 đường tàu M L, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị K (đều đã chết); chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 04/10/2022; tạm giam ngày 13/10/2022; có mặt.

2. Mai Ngọc M, sinh năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 78B/256 L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đăng M và bà Trần Thị B; có vợ là Bùi Thị N và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 04/10/2022; tạm giam ngày 13/10/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 04/10/2022, Tổ công tác thuộc đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Lê Chân, Hải Phòng làm nhiệm vụ tại khu vực trước của nhà số 123 M, quận L, thành phố Hải Phòng phát hiện Mai Ngọc M đang đi xe đạp có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, M đã thả từ tay trái xuống 02 gói nilong màu xanh. Tổ công tác thu giữ sát chân trái của M 01 gói nilong màu xanh bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma túy (mẫu số 1) và thu giữ cách chân trái của M khoảng 01 mét 01 gói nilong màu xanh bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma túy (mẫu số 2). Ngoài ra còn thu giữ của M: 01 xe chiếc xe đạp mini màu đỏ. Lực lượng Công an đã đưa M cùng vật chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 519/KL-KTHS(MT) ngày 06/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Chất bột màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng : 0,13 gam, là loại Heroine;

- Chất bột màu trắng của mẫu số 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng : 0,14 gam, là loại Heroine

Tại Cơ quan điều tra, Mai Ngọc M khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/10/2022 M đi xe đạp từ nhà đến khu vực chắn tàu đường M mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng. M đi dọc hành lang đường tàu khoảng 200 mét đến cuối ngõ 240 T thì dừng lại. M nhìn sang phía đối diện bên kia đường tàu thấy một nam giới đang nằm trước cửa nhà. M giơ hai ngón tay ra với người nam giới, ý là muốn mua 200.000 đồng Hêrôin. Người nam giới không nói gì đi vào trong nhà sau đó đi ra đưa cho M 02 gói nilong màu xanh chứa Hêrôin. M đưa tiền cho nam giới rồi cầm 02 gói ma túy ở tay trái. Khi M đi đến khu vực trước của nhà số 123 Mê Linh thì bị bắt quả tang, do hoảng sợ nên M đã thả hai gói ma túy xuống đất. Ngoài ra M khai đã mua ma túy của nam giới trên nhiều lần, lần gần nhất là ngày 01/10/2022, M mua 200.000 đồng và đã sử dụng hết.

Đến khoảng 14 giờ 25 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã tiến hành đưa Mai Ngọc M đi xác định căn nhà nam giới đã bán ma túy có địa chỉ tại số 62/82 đường tàu M, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng, người đang sinh sống tại đây là Đào Văn S.

Tiến hành cho M nhận diện Đào Văn S, M xác nhận S chính là nam giới đã bán ma túy cho M và trưa ngày 04/10/2022.

Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà số 62/82 đường tàu M, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng thu giữ trong khay sắt để trên đệm ngủ tại tầng 2: 04 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói

đều chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy (mẫu số 1); 03 gói nilong màu xanh bên trong mỗi gói đều chứa gói giấy bạc đựng chất bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy (mẫu số 02); chất bột màu trắng, nghi là ma túy trong khay sắt, tiến hành thu giữ bằng cách cho toàn bộ chất bột vào 01 mảnh giấy bạc và gói lại (mẫu số 3); 01 kéo, 01 dao lam, 05 mảnh túi nilong màu xanh. Thu giữ trong ngăn tủ gỗ: 03 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 04 mảnh linong màu xanh. Ngoài ra còn thu giữ của S 01 điện thoại di động Nokia dạng bàn phím màu đen, số tiền 5.990.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 521/KLGD-MT ngày 06/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,63 gam, loại Hêrôin; chất bột màu trắng của mẫu số 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,49 gam, là loại Hêrôin; chất bột màu trắng của mẫu số 3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,18 gam, là loại Hêrôin.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Văn S khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 03/10/2022 S một mình đi vào trong ngõ 240 T, quận L, Hải Phòng có nhặt 01 túi nilong màu đen bên trong có 10 gói giấy bạc màu vàng và màu trắng chứa Hêrôin (S không nhớ bao nhiêu gói màu vàng, bao nhiêu gói màu trắng). S mang túi nilong về nhà bỏ 10 gói giấy chứa Hêrôin ra khay sắt và vứt túi nilong đi. Sáng ngày 04/10/2022 S mở 05 gói Hêrôin ra, lấy mỗi gói một ít Hêrôin để ra khay sau đó gói lại như cũ, rồi cất các mảnh túi nilong màu xanh có sẵn ở nhà gói ở bên ngoài được 05 gói nilong màu xanh chứa 05 gói giấy bạc đựng Hêrôin. S để toàn bộ ma túy, 05 mảnh túi nilong màu xanh, 01 kéo, 01 dao lam trong khay sắt để trên mặt đệm tại tầng 2. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi S đang nằm tại tầng 1 thì có Mai Ngọc M đi xe đạp đứng ở bên kia đường tàu hỏi mua 200.000 đồng Hêrôin. S lên tầng 2 lấy ở khay sắt 02 gói nilong màu xanh chứa Hêrôin đã gói trước đó bán cho M và nhận 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày S đang ở nhà thì lực lượng Công an vào khám xét thu giữ toàn bộ vật chứng như trên. Ngoài ma túy, các vật dụng giấy bạc, dao lam, kéo, túi nilong đều là những thứ có sẵn trong nhà của S. Số ma túy bị thu giữ S đều dùng để bán, ngày 04/10/2022 là lần đầu tiên S bán ma túy. Trong tổng số tiền 5.990.000 đồng Công an thu giữ của S có 5.000.000 đồng S vay của chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1969, trú tại: Số 8/240 T, Trại Cau, Lê Chân, Hải Phòng và 200.000 đồng là tiền S bán ma túy cho M.

Tiến hành cho Mai Ngọc M và Đào Văn S đối chất, cả hai giữ nguyên lời khai.

Lời khai của Mai Ngọc M phù hợp với Đào Văn S về việc S bán ma túy cho M một lần vào ngày 04/10/2022, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, báo cáo bắt giữ của những người trực tiếp bắt giữ, phù hợp với vật chứng thu giữ và kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đối với việc Mai Ngọc M khai đã nhiều lần mua ma túy của Đào Văn S, ngoài lời khai của M không có tài liệu nào khác chứng M nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục xác M làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe đạp mini màu đỏ thu giữ của Mai Ngọc M qua xác M thuộc sở hữu của Bùi Thị N vợ của M, cho M mượn để đi, nhưng không biết là M dùng để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị N.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng S vay của chị Nguyễn Thị Bích H, Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Lê Chân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chị H.

Bản Cáo trạng số 33/CT-VKSLC ngày 13/3/2023 Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố Đào Văn S về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố Mai Ngọc M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa các bị cáo khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Đồng thời S khai sở dĩ sau khi nhặt được túi nilong S biết trong đó có chứa ma túy vì S sống ở khu vực đường tàu nên biết cũng như hiểu cách những người nghiện vào mua ma túy trao đổi với nhau.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Đào Văn S và Mai Ngọc M và đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Văn S mức án tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04(bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Mai Ngọc M mức án tù 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong số 519 MT/PC09; 521MT/PC09; đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại còn lại sau giám định và 01 kéo sắt, 01 dao lam, 09 mảnh túi nilong màu xanh, 03 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng. **Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng S bán ma túy cho M; trả lại S 01 điện thoại Nokia màu đen và số tiền 790.000 đồng nhưng cần tiếp tục tạm giữ số tiền để đảm bảo Thi hành án.**

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 03/10/2022 Đào Văn S đã có hành vi cất giữ trái phép 1,57 gam ma túy là loại Hêrôin với mục đích để bán cho người khác kiếm lời và vào khoảng 12 giờ ngày 04/10/2022 S đã bán trái phép 0,27 gam cho Mai Ngọc M sau đó đã bị bắt giữ vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 04/10/2022 tại số 62/82 đường tàu M, phường A, quận Lê Chân, Hải Phòng nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với Mai Ngọc M ngày 04/10/2022 có hành vi mua trái phép 0.27 gam Hêrôin của Đào Văn S để sử dụng cho bản thân và đã bị phát hiện bắt giữ tại trước cửa số nhà 123 M, A, Lê Chân, Hải Phòng nên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi này các bị cáo biết rõ tính chất nguy hiểm cho xã hội và là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm khác nhưng vì vụ lợi S đã bất chấp pháp luật, cất giữ trái phép chất ma túy để bán lại cho người khác kiếm lời. Đối với M mặc dù biết ma túy là chất nhà nước cấm và việc sử dụng ma túy gây tác hại xấu cho sức khỏe nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tội phạm các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và quyết tâm phạm tội cao. Vì vậy, cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm, buộc các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên HĐXX cho S và M đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Đối với 02 phong bì niêm phong số 519 MT/PC09; 521MT/PC09; đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại còn lại sau giám định; 01 kéo sắt, 01 dao lam, 09 mảnh túi nilong màu xanh, 03 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng xét đây là tang vật liên quan đến vụ án đồng thời là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy

[8] Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen và số tiền 990.000 đồng thu giữ của Đào Văn S. Trong đó có 200.000 đồng bán ma túy cho M, xét đây là tài sản liên quan đến việc phạm tội đồng thời là tiền thu lợi bất chính của S từ việc bán ma túy cho M nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[9] Đối với số tiền 790.000 thu giữ của S xét không liên quan đến hành vi phạm tội của nên căn cứ vào khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Đào Văn S nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo Thi hành án phần án phí.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đào Văn S 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04 tháng 10 năm 2022.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Bộ luật Hình sự, xử phạt: Mai Ngọc M 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04 tháng 10 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 519 MT/PC09; 521MT/PC09; đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại còn lại sau giám định và 01 kéo sắt, 01 dao lam, 09 mảnh túi nilong màu xanh, 03 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng

Trả lại Đào Văn S 01 điện thoại Nokia màu đen có số Sê-ri: 352721048443191.

Buộc bị cáo Đào Văn S phải nộp lại số tiền 200.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để nộp Ngân sách Nhà nước.

Trả lại bị cáo Đào Văn S số tiền 790.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 14 tháng 3 năm 2023 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng và theo Ủy nhiệm chi ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Công an quận Lê Chân)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Văn S và Mai Ngọc M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Lê Lợi, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q.Lê Chân;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến

